

Số: 1457/QĐ-SKĐAHN

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế Thi đua, khen thưởng
Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHÁU - ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng, ngày 15 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội;
Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 14/2023/TT-BVHTTDL ngày 14 tháng 11 năm 2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định công tác thi đua, khen thưởng ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 3651/QĐ-BVHTTDL ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Hành chính, Tổng hợp,

QUYẾT ĐỊNH:

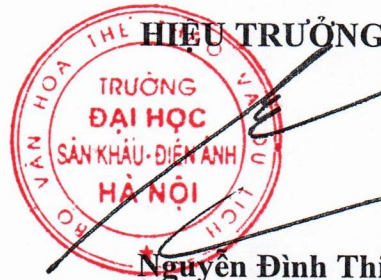
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Thi đua, khen thưởng của Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Quyết định này thay thế cho Quyết định số 266/QĐ-SKĐAHN ngày 17/3/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội.

Điều 3. Trưởng các đơn vị trực thuộc và toàn thể viên chức, người lao động Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, HCTH (TCCB), LH.20.



Nguyễn Đình Thi

QUY CHẾ

Thi đua, khen thưởng của Trường Sân khấu – Điện ảnh Hà Nội
(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~MS/QĐ~~-SKĐAHN ngày 31 tháng 12 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sân khấu – Điện ảnh Hà Nội)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định việc tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng (sau đây viết tắt là TĐKT) của Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội (sau đây viết tắt là Trường), bao gồm: Đối tượng, hình thức, nội dung; danh hiệu và tiêu chuẩn danh hiệu thi đua; hình thức và tiêu chuẩn khen thưởng; thủ tục, hồ sơ, thời gian xét đề nghị khen thưởng; Hội đồng TĐKT và Hội đồng sáng kiến; xử lý vi phạm về khen thưởng.

Những nội dung chưa được đề cập trong Quy chế này thực hiện theo Luật TĐKT và các văn bản quy phạm pháp luật khác về TĐKT.

2. Đối tượng được bình xét danh hiệu thi đua hàng năm

- Quy chế này áp dụng đối với tập thể các phòng, khoa, trung tâm, đơn vị trực thuộc Trường.

- Viên chức, người lao động ký Hợp đồng lao động với Trường (Có thời gian làm việc đủ 09 tháng trở lên);

- Viên chức chuyển công tác, đơn vị mới có trách nhiệm xem xét, bình bầu danh hiệu thi đua, khen thưởng. Trường hợp viên chức, người lao động có thời gian công tác tại đơn vị trước khi chuyển đến từ 6 tháng trở lên, khi xét danh hiệu thi đua, khen thưởng phải có ý kiến nhận xét của đơn vị trước khi chuyển đến.

- Các trường hợp nghỉ thai sản hoặc được cấp có thẩm quyền cử tham gia các khóa học tập, đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian này được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

3. Đối tượng không được bình xét các danh hiệu thi đua hàng năm

- Có thời gian tuyển dụng hoặc đang làm hợp đồng lao động dưới 09 tháng.
- Nghỉ không tham gia công tác theo quy định của pháp luật trong năm từ 03 tháng đến dưới 06 tháng (trừ trường hợp nghỉ thai sản hoặc được cấp có thẩm quyền cử tham gia các khóa học tập, đào tạo, bồi dưỡng).
- Cá nhân đang trong thời gian xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. **Thi đua** là hoạt động có tổ chức do người có thẩm quyền phát động với sự tham gia tự nguyện của cá nhân, tập thể.

2. **Danh hiệu thi đua** là hình thức ghi nhận, biểu dương, tôn vinh và khuyến khích bằng lợi ích vật chất đối với cá nhân, tập thể có thành tích trong thi đua.

3. **Khen thưởng** là việc ghi nhận, biểu dương, tôn vinh và khuyến khích bằng lợi ích vật chất đối với cá nhân, tập thể có thành tích trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

4. **Sáng kiến** là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp, hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật (gọi chung là giải pháp), được cơ sở công nhận nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau đây:

- a) Có tính mới trong phạm vi cơ sở;
- b) Đã được áp dụng hoặc áp dụng thử tại cơ sở và có khả năng mang lại lợi ích thiết thực;

5. **Năm tròn** là số năm kỷ niệm có chữ số cuối cùng là "0".

Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

1. Việc thi đua được thực hiện theo các nguyên tắc sau đây:

- a) Tự nguyện, tự giác, công khai, minh bạch;
- b) Đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển.

2. Việc khen thưởng được thực hiện theo các nguyên tắc sau đây:

- a) Chính xác, công khai, minh bạch, công bằng, kịp thời;
- b) Bảo đảm thống nhất giữa hình thức, đối tượng khen thưởng và công trạng, thành tích đạt được;

c) Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được; thành tích đến đâu khen thưởng đến đó.

Điều 4. Việc công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cá nhân, tập thể

1. Việc công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với cá nhân thực hiện theo quy định của Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức và các quy định có liên quan.

2. Việc công nhận mức độ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đối với tập thể được thực hiện theo quy định của Đảng về kiểm điểm và đánh giá xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị và quy định của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch

Chương II

DANH HIỆU THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 5. Hình thức thi đua

1. Thi đua thường xuyên: Là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể để tổ chức phát động; Kết thúc năm công tác, hiệu trưởng, trưởng các cụm thi đua, khối thi đua tiến hành tổng kết và bình xét các danh hiệu thi đua.

2. Thi đua theo chuyên đề: Là hình thức thi đua chỉ phát động khi đã xác định rõ thời gian mục đích, yêu cầu, chỉ tiêu, nội dung và giải pháp cụ thể; Chỉ diễn ra trong khoảng thời gian nhất định để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của Nhà trường.

Điều 6. Các danh hiệu thi đua

1. Danh hiệu thi đua đối với tập thể

- a. Cờ thi đua của Chính phủ;
- b. Cờ thi đua của Bộ;
- c. Tập thể Lao động xuất sắc;
- d. Tập thể Lao động tiên tiến.

2. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân

- a. Chiến sĩ thi đua toàn quốc;
- b. Chiến sĩ thi đua cấp Bộ;

- c. Chiến sĩ thi đua cơ sở;
- d. Lao động tiên tiến.

Điều 7. Các căn cứ để xét danh hiệu thi đua

- 1. Phong trào thi đua.
- 2. Thành tích thi đua.
- 3. Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua.

Điều 8. Tiêu chuẩn và cách thức xét tặng các danh hiệu thi đua đối với tập thể

1. Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”

- a) Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” tặng cho đơn vị đạt các tiêu chuẩn sau:
 - Có thành tích xuất sắc, hoàn thành vượt các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm;
 - Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” để tặng hằng năm cho tập thể dẫn đầu cụm, khối thi đua do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương tổ chức;
 - Số lượng tập thể được xét, đề nghị không quá 20% tổng số tập thể dẫn đầu cụm, khối thi đua và đạt tiêu chuẩn tặng cờ thi đua của Bộ;
 - Nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh; đi đầu trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác.

b) Thẩm quyền xét tặng danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”

- “Cờ thi đua của Chính phủ” tặng cho tập thể do Chính phủ ủy quyền cho Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định tặng “Cờ thi đua của Chính phủ”;
- Bộ Nội vụ thẩm định hồ sơ, thủ tục, thành tích trình Thủ tướng Chính phủ.

c) Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” để tặng cho tập thể dẫn đầu phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động có thời gian thực hiện từ 05 năm trở lên khi sơ kết, tổng kết phong trào.

2. Danh hiệu “Cờ thi đua của Bộ”

a) Danh hiệu “Cờ thi đua của Bộ” để tặng hằng năm cho tập thể dẫn đầu phong trào thi đua của cụm, khối thi đua do Bộ hoặc Trường tổ chức và đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1, Điều 26 Luật Thi đua, khen thưởng 2022, cụ thể:

- Hoàn thành vượt các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; là tập thể tiêu biểu xuất sắc trong Bộ hoặc là tập thể tiêu biểu xuất sắc trong Trường;

- Nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh; tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác.

b) Thẩm quyền xét tặng danh hiệu “Cờ thi đua của Bộ”

- “Cờ thi đua của Bộ” tặng cho tập thể Trường do Khối thi đua các trường (của Bộ thành lập) xét, đề nghị Bộ trưởng tặng.

- “Cờ thi đua của Bộ” tặng cho tập thể phòng, khoa, tổ chức trực thuộc Trường do Khối thi đua các phòng, khoa (của Trường thành lập) đề nghị Bộ trưởng tặng.

c) “Cờ thi đua của Bộ” theo chuyên đề để tặng cho tập thể dẫn đầu phong trào thi đua theo chuyên đề do Bộ phát động có thời gian thực hiện từ 03 năm trở lên khi tổng kết phong trào.

3. Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”

1. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” được xét tặng hàng năm khi kết thúc năm học, năm công tác cho tập thể đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 27 Luật Thi đua, khen thưởng 2022 cho đơn vị đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao;
- Tích cực tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất là 70% cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến";
- Có cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở";
- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Hội đồng Thi đua khen thưởng xét, Hiệu trưởng đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xét, công nhận và tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”.

4. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

1. Tiêu chuẩn danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” xét tặng theo năm học thực hiện theo Điều 28 của Luật Thi đua, khen thưởng 2022 hiện hành, cụ thể:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

- Tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- Có ít nhất là 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Hội đồng Thi đua, khen thưởng xét, đề nghị Hiệu trưởng quyết định công nhận và tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến".

Điều 9. Tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua đối với cá nhân

1. Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc"

- Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc" tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất, được lựa chọn trong số những cá nhân có 02 lần liên tục đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp Bộ";

- Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong toàn quốc hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.

2. Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp Bộ"

Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp Bộ" tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc, tiêu biểu nhất trong số những cá nhân có 03 lần liên tục đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở";

- Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong Bộ được người đứng đầu Bộ công nhận hiệu quả hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong Bộ.

3. Tiêu chuẩn Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở

- Đạt tiêu chuẩn danh hiệu "Lao động tiên tiến".

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến được cơ sở công nhận hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu được đơn vị công nhận.

4. Tiêu chuẩn Lao động tiên tiến

- Được đánh giá, xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên;

- Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước cũng như các quy định của Nhà trường; tham gia tích cực công tác đoàn thể, xã hội; tham dự đủ các cuộc họp ở Trường và đơn vị (trong năm học không vắng mặt quá 02 lần không có lý do);

- Thực hiện nghiêm túc giờ làm việc và tác phong của viên chức; có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua;

- Tích cực học tập nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ,

- Rèn luyện đạo đức nghề nghiệp, có đạo đức, lối sống lành mạnh; thực hiện tốt quy định văn hóa công sở. Có uy tín với đồng nghiệp, được đồng nghiệp, sinh viên quý mến, kính trọng.

CHƯƠNG III

HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Điều 10. Các loại hình khen thưởng của Nhà nước

1. Huân chương

Huân chương để tặng cho tập thể có nhiều thành tích; tặng cho cá nhân có công trạng, lập được thành tích hoặc có quá trình cống hiến lâu dài trong cơ quan, tổ chức, đơn vị, gồm:

- a) “Huân chương Sao vàng”;
- b) “Huân chương Hồ Chí Minh”;
- c) “Huân chương Độc lập” hạng Nhất, hạng Nhì, hạng Ba;
- d) “Huân chương Lao động” hạng Nhất, hạng Nhì, hạng Ba;
- đ) “Huân chương Dũng cảm”
- e) “Huân chương Hữu nghị”;

2. “Huy chương Hữu nghị”

3. Danh hiệu vinh dự nhà nước:

Danh hiệu vinh dự nhà nước để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân, tặng cho tập thể có những đóng góp đặc biệt xuất sắc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, bao gồm:

- a) Danh hiệu “Anh hùng Lao động”;
- b) Danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú”;
- c) Danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú”;

d) Danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú”.

4. Giải thưởng vinh dự nhà nước:

a) Giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học, nghệ thuật;

b) Giải thưởng Nhà nước về văn học, nghệ thuật.

5. “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”.

Điều 11. Các loại hình và hình thức khen thưởng

1. Loại hình khen thưởng:

a) Khen thưởng thường xuyên là hình thức khen thưởng được tiến hành thường xuyên hàng năm cho tập thể, cá nhân đã đạt được thành tích xuất sắc sau khi kết thúc thực hiện nhiệm vụ kế hoạch hàng năm hoặc nhiều năm;

b) Khen thưởng theo các chuyên đề là hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân đã đạt được thành tích sau khi kết thúc thực hiện một chương trình hoặc một chuyên đề công tác do cấp có thẩm quyền phát động;

c) Khen thưởng đột xuất là hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân đã đạt được thành tích đột xuất, đặc biệt xuất sắc được Hội đồng thi đua khen thưởng Nhà trường xem xét...

Trong đó, thành tích đột xuất phải là thành tích ngoài dự kiến kế hoạch công việc bình thường mà tập thể, cá nhân phải đảm nhận.

d) Khen thưởng quá trình cống hiến là hình thức khen thưởng cho cá nhân có quá trình tham gia và giữ các chức vụ lãnh đạo quản lý trong các cơ quan nhà nước, các đơn vị sự nghiệp, các tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội trong các giai đoạn cách mạng, có công lao, thành tích xuất sắc đóng góp vào sự nghiệp cách mạng của Đảng và của dân tộc;

đ) Khen thưởng đối ngoại là hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân người nước ngoài đã có thành tích, có công đóng góp vào công cuộc đào tạo và nghiên cứu khoa học của Nhà trường.

2. Các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước gồm:

a) “Huân chương Lao động” hạng Nhất, hạng Nhì, hạng Ba;

b) Danh hiệu vinh dự cấp nhà nước: “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú”;

c) “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật;

d) “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”.

Điều 12. Các hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ trưởng và Hiệu trưởng

1. Các hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ trưởng:

a. Bằng khen của Bộ trưởng;

b. Kỷ niệm chương “Vi sự nghiệp Văn hóa, Thể thao và Du lịch”.

2. Hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền quyết định của Hiệu trưởng: Giấy khen.

Điều 13. Tiêu chuẩn xét tặng một số hình thức khen thưởng

1. Tiêu chuẩn xét tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

1.1. “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu, được bình xét trong phong trào thi đua;

b) Đã được tặng bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh và có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong thời gian đó có 03 lần được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;

c) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong Bộ, ban, ngành, tỉnh hoặc được giải thưởng ở khu vực;

d) Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo.

1.2. “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Lập được thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong Bộ, ban, ngành, tỉnh;

b) Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của đất nước, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo;

c) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong cụm, khối thi đua do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương tổ chức;

d) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu, được bình xét khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ phát động hoặc phong trào thi đua do Bộ, ban, ngành, tỉnh phát động có thời gian thực hiện từ 03 năm trở lên;

đ) Có thành tích xuất sắc trong phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước;

e) Đã được tặng bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh và sau đó có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" hoặc "Đơn vị quyết thắng", trong thời gian đó có 01 lần được tặng cờ thi đua của Bộ, ban, ngành, tỉnh hoặc có 02 lần được tặng bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh.

2. Tiêu chuẩn xét tặng Bằng khen của Bộ trưởng

2.1. Bằng khen của Bộ trưởng đối với cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Bộ, ban, ngành, tỉnh phát động;

b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ, ban, ngành, tỉnh;

c) Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo;

d) Có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở hoặc có 02 đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở.

2.2. Bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua;

b) Lập được thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ, ban, ngành, tỉnh;

c) Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo;

d) Có 02 năm liên tục được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc".

3. Tiêu chuẩn xét tặng Giấy khen của Hiệu trưởng

3.1. Giấy khen của Hiệu trưởng để tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Cá nhân làm việc tại Nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên (tiêu biểu trong số cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến") hoặc lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất trong Trường;

b) Cá nhân có nhiều thành tích tại các cuộc thi, liên hoan, triển lãm quốc tế trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch hoặc lập thành tích được bình xét trong các đợt thi đua theo chuyên đề do Bộ hoặc Nhà trường phát động;

3.2. Giấy khen của Hiệu trưởng tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Tập thể thuộc Nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể;

b) Tập thể có nhiều thành tích tại các cuộc thi, liên hoan, triển lãm quốc tế trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch hoặc thành tích có tác dụng nêu gương trong Bộ, trong Ngành hoặc lập thành tích được bình xét trong các đợt thi đua theo chuyên đề do Bộ hoặc Nhà trường phát động;

c) Tập thể bên ngoài có thành tích đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển của Nhà trường.

3.3. Trường hợp khác do Hiệu trưởng quyết định.

CHƯƠNG IV

HỘI ĐỒNG THI ĐUA, KHEN THƯỞNG; HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN

Điều 14. Thành lập Hội đồng Thi đua, khen thưởng

Hội đồng Thi đua, khen thưởng cấp Trường do Hiệu trưởng ra quyết định thành lập, bao gồm:

- Hiệu trưởng là Chủ tịch hội đồng;

- Phó Chủ tịch Hội đồng là cấp phó của người đứng đầu phụ trách công tác thi đua, khen thưởng.

- Ủy viên thường trực Hội đồng là đại diện lãnh đạo Phòng Hành chính, Tổng hợp.

- Các ủy viên bao gồm, đại diện cấp ủy Đảng, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Chủ tịch Công đoàn trường; trưởng các đơn vị trực thuộc; thư ký Hội đồng là chuyên viên giao phụ trách công tác thi đua, khen thưởng của Phòng Hành chính, Tổng hợp.

Điều 15. Nhiệm vụ của Hội đồng Thi đua, khen thưởng

- Tham mưu cho Hiệu trưởng phát động các phong trào thi đua theo thẩm quyền; chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện các phong trào thi đua trong cơ quan, đơn vị.

- Định kỳ đánh giá kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng; tham mưu việc sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng; kiến nghị, đề xuất các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong từng năm và từng giai đoạn.

- Tham mưu tổ chức kiểm tra, giám sát các phong trào thi đua và thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật về thi đua, khen thưởng trong Nhà trường;

- Tham mưu cho Hiệu trưởng quyết định tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Thành lập Hội đồng Sáng kiến

Hội đồng Sáng kiến Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội do Hiệu trưởng quyết định thành lập, thành phần gồm:

- Chủ tịch hội đồng là Hiệu trưởng;

- Phó Chủ tịch hội đồng là Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác thi đua, khen thưởng;

- Ủy viên thường trực hội đồng là đại diện lãnh đạo Phòng Hành chính, Tổng hợp.

- Các ủy viên hội đồng gồm những người có trình độ chuyên môn liên quan đến nội dung sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học của đơn vị.

Điều 17. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng Sáng kiến

- Tham mưu cho Hiệu trưởng tổ chức họp để đánh giá, xét duyệt các sáng kiến của cá nhân thuộc Trường.

- Thực hiện việc đánh giá hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến với những trường hợp đủ điều kiện.

- Công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến.

- Hoàn thiện hồ sơ gửi Hội đồng Thi đua, khen thưởng để làm căn cứ xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở.

CHƯƠNG V

QUY TRÌNH BÌNH XÉT THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Điều 18. Quy trình bình xét các thi đua, khen thưởng cá nhân, đơn vị

Việc bình xét danh hiệu thi đua, khen thưởng khi kết thúc năm học được tiến hành theo trình tự: bình xét danh hiệu thi đua trước, hình thức khen thưởng sau; bình xét cá nhân trước, tập thể sau; bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo thứ tự từ thấp đến cao.

1. Bình xét thi đua tại đơn vị

a) Căn cứ thông báo của thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng về việc bình xét thi đua, khen thưởng, các tập thể trực thuộc Trường, các cá nhân tại đơn vị làm báo cáo đánh giá kết quả công tác, đề xuất danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

b, Hội đồng toàn thể đơn vị để thực hiện bình xét cho các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của cá nhân, tập thể được thực hiện theo quy trình sau:

- Bình xét thi đua cá nhân:

+ Từng cá nhân trong đơn vị thực hiện báo cáo kết quả thi đua, thành tích đạt được đồng thời đề xuất danh hiệu thi đua của mình; đơn vị thực hiện nhận xét, đánh giá kết quả thi đua đối với cá nhân.

+ Đơn vị tiến hành biểu quyết đề nghị Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trường công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến” và “Chiến sĩ thi đua cơ sở” đối với các cá nhân được đề xuất.

+ Lưu ý đối với các cá nhân có sáng kiến, giải pháp công việc trong năm học thì cá nhân làm văn bản đề xuất công nhận sáng kiến, giải pháp gửi Hội đồng Sáng kiến xét duyệt trước khi họp bình xét thi đua, khen thưởng đơn vị để có căn cứ bình xét danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở.

- Bình xét thi đua tập thể:

+ Đại diện lãnh đạo đơn vị báo cáo thành tích thi đua của đơn vị trong năm học; cá nhân đóng góp ý kiến đối với báo cáo thành tích thi đua của đơn vị.

+ Căn cứ tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu thi đua đối với tập thể, đơn vị đề xuất mức danh hiệu thi đua và tiến hành biểu quyết.

c, Sau khi họp bình xét thi đua tại đơn vị, các đơn vị trực thuộc gửi Hồ sơ thi đua, khen thưởng về Phòng Hành chính, Tổng hợp (bộ phận Tổ chức cán bộ) để tổng hợp, chuẩn bị các điều kiện họp Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trường Đại học Sân khấu-Điện ảnh Hà Nội, hồ sơ gồm:

- Biên bản họp bình xét thi đua, khen thưởng của đơn vị;
- Báo cáo thành tích của tập thể;
- Báo cáo thành tích của cá nhân (cá nhân đề nghị đạt danh hiệu Lao động tiên tiến, Chiến sĩ Thi đua cơ sở).

2. Bình xét thi đua, khen thưởng cấp Trường

Căn cứ đề nghị của các đơn vị và các tiêu chuẩn về thi đua, khen thưởng, Hội đồng Thi đua, khen thưởng tổ chức họp bình xét thi đua, khen thưởng đối với các cá nhân, đơn vị trực thuộc:

- Thảo luận, xem xét, đóng góp ý kiến và biểu quyết đối với các cá nhân được đề xuất danh hiệu Lao động tiên tiến (Cá nhân đạt 2/3 số lượng biểu quyết trở lên đạt danh hiệu Lao động tiên tiến).

- Thảo luận, xem xét, đóng góp ý kiến và bỏ phiếu kín đối với các cá nhân được đề xuất đạt danh hiệu Chiến sĩ Thi đua cấp cơ sở (Cá nhân đạt 2/3 số lượng phiếu bầu trở lên mới đạt danh hiệu Chiến sĩ Thi đua cấp cơ sở).

- Sau khi bình xét thi đua cá nhân, Hội đồng Thi đua, khen thưởng bình xét danh hiệu thi đua đối với tập thể nhỏ.

- Hội đồng Thi đua, khen thưởng đề xuất Hiệu trưởng ra quyết định công nhận đối với danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng (Lao động tiên tiến; Chiến sĩ Thi đua cơ sở; Tập thể tiên tiến; Giấy khen) và đề nghị Hội đồng Thi đua, khen thưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xét tặng (Tập thể lao động xuất sắc; Cờ thi đua Bộ cho tập thể nhỏ, công nhận danh hiệu thi đua cấp Bộ cho cá nhân và tặng Bằng khen của Bộ trưởng cho cá nhân, tập thể).

Điều 19. Xử lý vi phạm về công tác Thi đua, khen thưởng

Tập thể, cá nhân chịu trách nhiệm về tính chính xác trong việc kê khai, báo cáo thành tích đề nghị xét công nhận danh hiệu Thi đua, khen thưởng. Nếu gian dối trong việc kê khai, báo cáo thi đua để được công nhận Danh hiệu thi đua khen thưởng thì bị hủy bỏ quyết định, thu hồi hiện vật, tiền thưởng và tùy theo mức độ vi phạm bị xử lý kỷ luật theo quy định.

Điều 20. Giải quyết khiếu nại, tố cáo

Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về công tác Thi đua, khen thưởng thực hiện theo luật khiếu nại, tố cáo.


CHƯƠNG VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 21. Tổ chức thực hiện

Hội đồng Thi đua, khen thưởng, lãnh đạo Trường, lãnh đạo các đơn vị thuộc Trường và toàn thể viên chức, người lao động, các cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

Điều 22. Quy chế này áp dụng từ ngày Quyết định ban hành Quy chế Thi đua, khen thưởng có hiệu lực. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc, trường các đơn vị phản ánh kịp thời về Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng (Phòng Hành chính, Tổng hợp) để tổng hợp báo cáo Hội đồng Thi đua, khen thưởng.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Đình Thi